TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 15/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Đỗ Thị Hương

Bà Vương Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Đạt- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 262/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh năm 1998 tại Khánh Hòa. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Trung Dõng q, xã V B, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hữu H; có vợ là: Nguyễn Thị Bé H1 và 01 con sinh năm 2020; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 49/2018/HS-PT ngày 07/5/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt: 02 năm tù, về tội " Cố ý gây thương tích", bản án đã được xóa. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

-Chị Đỗ Thị H2, sinh năm 1989, vắng mặt

Nơi cư trú: T Tr, Ph C, Sóc Sơn, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/4/2022, thông qua mạng xã hội Facebook, chị Đỗ Thị H2 biết nick "L Tổng" của Nguyễn Văn L có bán sỉ, lẻ các loại vải thời trang. L giới thiệu đang làm tại Cửa hàng kinh doanh mang tên H Nguyễn tại địa chỉ số 35A Duy Tân, phường 8, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh. Chị H2 nhắn tin với L hỏi mua vải để về bán lại kiếm lời. Ngày 04/6/2022, chị H2 quyết định đặt mua của L đơn hàng vải kaki xanh đen, số lượng 02 cây vải, trong đó: 01 cây dài 106 mét, 1 cây dài 128 mét, tổng 234 mét vải với số tiền giao dịch là 8.190.000 đồng. L bảo chị H2 chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 0441000686021 mang tên Hoàng Quang Tr, là số tài khoản của cH chị Nguyễn Thị H -chủ của Cửa hàng H Nguyễn. Sau khi nhận đơn của chị H2 đặt mua vải thì L đã thông báo với chị Nguyễn Thị H và chị H đã chuyển lô 234 mét vải cho chị H2 như thỏa thuận mua bán với L. Sau khi nhận được vải, chị H2 tin tưởng nên tiếp tục trao đổi với L đặt mua 550m vải với giá 19.250.000 đồng, thời điểm này L đã nghỉ làm tại Cửa hàng H Nguyễn. Do không có tiền tiêu sài nên L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền mua vải của chị H2, L đã cho số tài khoản của L và yêu cầu chị H2 chuyển tiền trước cho L. Chị H2 đã chuyển khoản 5.000.000 đồng vào ngày 07/6/2022 và 14.250.000 đồng vào ngày 08/6/2022 đều chuyển vào số tài khoản số 2022222279 Ngân hàng TMCP Quân đội mang tên chủ tài khoản Nguyễn Văn L. Đến chiều cùng ngày, L đã chặn liên lạc với chị H2, số tiền nhận được của chị H2, L đã tiêu sài cá nhân hết. Sau đó, chị H2 có liên hệ với cửa hàng H Nguyễn thì được biết L đã nghỉ việc tại cửa hàng. Đến ngày 16/6/2022, chị H2 đã trình báo Công an huyện Sóc Sơn về vụ việc. Ngày 28/9/2022, Nguyễn Văn L đã tự nguyện bồi thường cho chị H2 số tiền 30.000.000 đồng, trong đó có 19.250.000 đồng là tiền chị H2 chuyển khoản mua vải và số tiền còn lại L tự nguyện bồi thường về tổn thất tinh thần cho chị H2.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã tóm tắt trên, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt

nhẹ nhất.

Người bị hại là chị Đỗ Thị H2 trình bày tại BL 30-35: Chị xác nhận sự việc như nội dung vụ án được tóm tắt trên. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị số tiền 30.000.000đ, trong đó có 19.250.000đ là tiền bị cáo chiếm đoạt của chị, số tiền còn lại 10.750.000đ là tiền bị cáo tự nguyện bồi thường tiền tổn thất tinh thần, chi phí đi lại cho chị. Do vậy, đến nay chị không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự. Chị đề nghị xem xét miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 242/CT-VKS ngày 30/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo, về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 174 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Nguyễn Văn L mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Mặc dù không có vải để bán nhưng Nguyễn Văn L đã nói dối chị Đỗ Thị H2 và yêu cầu chị H2 chuyển trước tiền mua vải để nhằm chiếm đoạt tiền của chị H2. Vào các ngày 07,08/6/2022 chị Đỗ Thị H2 đã chuyển khoản cho L tổng số tiền 19.250.000đ để đặt mua vải của L nhưng L không có vải giao cho chị H2 và L đã sử dụng toàn bộ số tiền chị H2 chuyển khoản tiêu sài cá nhân hết. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho người bị hại; người bị hại có đơn đề nghị xem xét miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xem xét về nhân thân của bị cáo, bản thân bị cáo có 01 tiền án năm 2018, bản án này bị cáo vừa mới được xóa án tích tháng 01/2022 thì đến tháng 6/2022 bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, căn cứ vào tính chất vụ án cũng như nhân thân của bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra người bị hại là chị Đỗ Thị H2 đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, chị H2 không có ý kiến gì về việc bồi thường dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự quy định *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ...."*. Xét điều kiện bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn L 15 (mười lăm) tháng tù, về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương ***Vương Bích Ngọc*** ***Nguyễn Thị Thu Hằng***